

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ GIÁO
DỤC
Số: 1/TTLB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 1 năm 1978

THÔNG TƯ

Liên bộ số 1/TTLB ngày 13-1-1978 của Bộ giáo dục - Tài chính

***Quy định chế độ phụ cấp dạy thêm giờ, thêm buổi đối với giáo viên phổ thông, bổ túc văn
hoá tập trung, sư phạm trung cấp, sư phạm sơ cấp***

Chế độ phụ cấp dạy thêm giờ, thêm buổi đối với giáo viên, trước đây đã được quy định tại Nghị định 331/NĐ-LB ngày 2-6-1956 của Liên Bộ Giáo dục - Tài chính - Nội vụ và Thông tư 20 TT/GD ngày 1-4-1961 của Bộ Giáo dục. Trong quá trình thực hiện chế độ này đã bộc lộ một số điểm bất hợp lý, cần được bổ sung sửa đổi.

Sau khi thống nhất với Bộ Lao động tại công văn số 810/LĐ-LHCSN ngày 19-7-1977; Liên Bộ Giáo dục - Tài chính ra thông tư quy định về việc trả phụ cấp dạy thêm giờ, thêm buổi cho giáo viên phổ thông, bổ túc văn hoá tập trung, sư phạm trung cấp, sư phạm sơ cấp trong cả nước như sau:

I- GIÁ BIỂU

Giáo viên nếu được phân công dạy thêm quá số giờ, số buổi theo chế độ công tác đã quy định, sẽ được trả một khoản phụ cấp như sau:

1. Giáo viên cấp I phổ thông và phổ thông thực hành sư phạm, giáo viên cấp I bổ túc văn hoá tập trung, mỗi buổi dạy thêm được trả 1đ0 (một đồng); nếu dạy thêm một lớp trong cả tháng, được trả 26đ0 (hai mươi sáu đồng).
2. Giáo viên cấp II phổ thông và phổ thông thực hành sư phạm, giáo viên cấp II bổ túc văn hoá tập trung, giáo viên trường sư phạm sơ cấp, mỗi giờ dạy thêm được trả 0,6đ (sáu hào).
3. Giáo viên cấp III phổ thông và phổ thông thực hành sư phạm, giáo viên cấp III bổ túc văn hoá tập trung, mỗi giờ dạy thêm được trả 0,8đ (tám hào).

4. Giáo viên trường trung học sư phạm đào tạo giáo viên cấp I và cấp II mỗi giờ dạy thêm được trả 1đ0 (một đồng).

Giá biểu trên được tính theo tiền Ngân hàng Quốc gia Việt Nam (Theo quy định của Nhà nước hiện nay 1 đồng Ngân hàng Quốc gia Việt Nam bằng 0,80 đồng Ngân hàng Việt Nam).

II- NGUYÊN TẮC VÀ THỂ THỨC TRẢ PHỤ CẤP DẠY THÊM

1. Quy định số buổi dạy thêm, giờ dạy thêm cho mỗi giáo viên

Khi phân công dạy thêm, hiệu trưởng cần sắp xếp sao cho số giờ dạy thêm của mỗi giáo viên không được vượt quá 50% (năm mươi phần trăm) số giờ tiêu chuẩn đã quy định; đối với giáo viên cấp II không quá 9 giờ một tuần (quy ra tháng không quá 36 giờ); giáo viên cấp III không quá 8 giờ một tuần (quy ra tháng không quá 32 giờ). Giáo viên cấp I tiêu chuẩn một người dạy một lớp; về dạy thêm, nói chung không nên bố trí dạy thêm quá 13 buổi trong một tháng. Trong trường hợp đặc biệt vì thiếu giáo viên, có lớp không có người dạy (lớp treo), hiệu trưởng cần phân công một giáo viên chuyên dạy thêm lớp treo này suốt tháng vì ngoài nhiệm vụ giảng dạy trên lớp, giáo viên còn chịu trách nhiệm theo dõi về tình hình mọi mặt của lớp, từ việc nhận xét, đánh giá, giúp đỡ học sinh đến việc tổng kết ghi điểm hàng tháng cho các em... Không bố trí nhiều giáo viên dạy chung một lớp, ảnh hưởng đến chất lượng học tập của các em.

Quy định số giờ, số buổi dạy thêm như trên là để bảo đảm cho người giáo viên không dạy quá nhiều giờ, nhiều buổi, ảnh hưởng đến sức khỏe, chất lượng giờ lên lớp và việc hoàn thành nhiệm vụ của người giáo viên.

2. Nguyên tắc thanh toán.

a) Thanh toán tiền dạy thêm theo từng tháng.

Tháng nào người giáo viên có dạy thêm buổi, thêm giờ đều được thanh toán đầy đủ, dứt điểm từng tháng, không bù trừ tháng này sang tháng khác. Do đó khi phân công số giờ dạy trên lớp cho giáo viên, hiệu trưởng cần phân công với phương án tối ưu. Trong cùng một tổ chuyên môn (cấp II), một tổ bộ môn (cấp III), hiệu trưởng cần phân công giáo viên giảng dạy hợp lý, không nên để giáo viên này đảm nhiệm quá nhiều giờ (bao gồm cả giờ dạy và giờ làm công tác kiêm nhiệm), giáo viên khác lại ít giờ hơn.

b) Thanh toán tiền dạy thêm cho từng giáo viên: